

Biểu số: 004tn.N/BCB-YT

Ban hành kèm theo Thông tư
số _/2020/TT-BNV ngày
//2020

Ngày nhận báo cáo:

Báo cáo năm: Ngày 20 tháng 4
năm sau

**TÌNH HÌNH KẾ HOẠCH
HÓA GIA ĐÌNH VÀ PHÁ
THAI CỦA THANH NIÊN/VỊ
THÀNH NIÊN**

Năm...

Đơn vị báo cáo:

Bộ Y tế

**Đơn vị nhận báo
cáo:**

Bộ Nội vụ

	Mã số	Tỷ lệ nữ thanh niên có nhu cầu kế hoạch hóa gia đình chưa được đáp ứng		Số lượt phá thai tại các cơ sở y tế được cấp phép (lượt)		Tỷ lệ phá thai ở vị thành niên tại các cơ sở y tế được cấp phép (%)
		Giãn khoảng cách sinh (%)	Hạn chế số con (%)	Tổng số	Số lượt phá thai của phụ nữ từ 15 tuổi đến 19 tuổi	
A	B	1	2	3	4	5
Tổng số	01					
1. Chia theo tình trạng hôn nhân		x	x			
Có chồng	02	x	x			
Chưa có chồng	03	x	x			
2. Chia theo dân tộc				x	x	x
Kinh	04			x	x	x
Khác	05			x	x	x
3. Chia theo nhóm tuổi				x	x	x
Từ đủ 16 tuổi đến 17 tuổi	05			x	x	x
Từ đủ 18 tuổi đến 21 tuổi	06			x	x	x
Từ đủ 22 tuổi đến 25 tuổi	07			x	x	x
Từ đủ 26 tuổi đến 30 tuổi	08			x	x	x
4. Chia theo trình độ học vấn				x	x	x

Chưa đi học	09			x	x	x
Chưa tốt nghiệp tiểu học	10			x	x	x
Tốt nghiệp tiểu học	11			x	x	x
Tốt nghiệp trung học cơ sở	12			x	x	x
Tốt nghiệp trung học phổ thông	13			x	x	x
5. Chia theo thành thị/nông thôn						
Thành thị	14					
Nông thôn	15					
6. Chia theo tỉnh/thành phố						
<i>(Ghi theo Danh mục hành chính)</i>	16					
	...					

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Người kiểm tra biểu
(Ký, họ tên)

Ngày ... tháng ... năm ...
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, đóng dấu, họ tên)

Biểu số 004tn.N/BCB-YT: Tình hình kế hoạch hóa gia đình và phá thai của thanh niên/vị thành niên

1. Khái niệm, phương pháp tính

1.1. Tỷ lệ nữ thanh niên có nhu cầu kế hoạch hóa gia đình chưa được đáp ứng: Công thức tính:

$$\text{Tỷ lệ nữ thanh niên có nhu cầu kế hoạch hóa gia đình chưa được đáp ứng (\%)} = \frac{\text{Số nữ thanh niên có nhu cầu kế hoạch hóa gia đình chưa được đáp ứng (về khoảng cách và số con) đang có chồng hoặc chung sống như vợ chồng}}{\text{Tổng số nữ thanh niên đang có chồng hoặc chung sống như vợ chồng}} \times 100$$

Nhu cầu tránh thai không được đáp ứng là nói về các phụ nữ có khả năng sinh sản đã kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng và hiện không sử dụng bất kỳ biện pháp tránh thai nào, nhưng muốn trì hoãn sinh đứa con tiếp theo (giãn khoảng cách sinh) hoặc muốn dừng mang thai (hạn chế số con).

Nhu cầu không được đáp ứng về khoảng cách sinh được định nghĩa là phần trăm phụ nữ hiện đã kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng và không sử dụng bất kỳ biện pháp tránh thai nào và:

- Hiện không mang thai và không trong thời kỳ mãn kinh sau sinh, có khả năng sinh sản, nhưng muốn chờ thêm 2 năm hoặc hơn mới sinh đứa con tiếp theo, hoặc:
- Hiện không mang thai và không trong thời kỳ mãn kinh sau sinh, có khả năng sinh sản, và không chắc muốn có thêm con, hoặc:
- Hiện có thai và nói rằng việc có thai này không đúng lúc và muốn chờ thêm thời gian nữa, hoặc:
- Hiện mãn kinh sau sinh và nói rằng đứa trẻ sinh ra không đúng lúc và đã muốn đợi thêm.

Nhu cầu không được đáp ứng về hạn chế số con, được định nghĩa là phần trăm phụ nữ đã kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng và không sử dụng bất kỳ một biện pháp tránh thai nào và:

- Hiện không mang thai và không trong thời kỳ mãn kinh sau sinh, có khả năng sinh sản và nói rằng họ không muốn sinh thêm con, hoặc:
- Đang mang thai và nói rằng họ không muốn có con, hoặc:
- Đang trong thời kỳ mãn kinh sau sinh và nói rằng họ không muốn sinh đứa con này.

Tổng nhu cầu không được đáp ứng là tổng cộng của nhu cầu không được đáp ứng về khoảng cách sinh và về hạn chế số con.

1.2. Tỷ lệ phá thai ở vị thành niên tại các cơ sở y tế được cấp phép

Tình hình phá thai của nữ vị thành niên từ 15 tuổi đến 19 tuổi nhằm đánh giá yếu tố tác động đến sức khỏe cũng như hạn chế khả năng của người phụ nữ về nhiều lĩnh vực do phá thai, đánh giá tác động của công tác tuyên truyền vận động kế hoạch hóa gia đình và nhận thức của các bà mẹ về tác hại của phá thai. Đồng thời, có thêm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch hoạt động cung cấp nhân lực, thuốc men và dụng cụ tránh thai.

Một trường hợp phá thai là một lần thông qua các biện pháp nghiệp vụ y tế loại bỏ mang thai sau khi thử thai có kết quả dương tính.

Công thức tính:

$$\text{Tỷ lệ phá thai ở vị thành niên từ 15 tuổi đến 19 tuổi (\%)} = \frac{\text{Tổng số lượt phá thai của phụ nữ từ 15 tuổi đến 19 tuổi}}{\text{Tổng số lượt phá thai}} \times 100$$

2. Cách ghi biểu

- Quy định cách ghi số liệu: Không phải thu thập số liệu và báo cáo đối với biểu thị bằng dấu gạch chéo “x”.
- Cột 1: Ghi tỷ lệ nữ thanh niên có nhu cầu kế hoạch hóa gia đình chưa được đáp ứng do muốn giãn khoảng cách sinh trong kỳ báo cáo tương ứng với các dòng ở cột A.
- Cột 2: Ghi tỷ lệ nữ thanh niên có nhu cầu kế hoạch hóa gia đình chưa được đáp ứng do muốn hạn chế số con trong kỳ báo cáo tương ứng với các dòng ở cột A.
- Cột 3: Ghi tổng số lượt phá thai trong kỳ báo cáo tương ứng với các dòng ở cột A.

- Cột 4: Ghi Số lượt phá thai của phụ nữ từ 15 tuổi đến 19 tuổi trong kỳ báo cáo tương ứng với các dòng ở cột A.

- Cột 5: Ghi tỷ lệ phá thai ở vị thành niên tại các cơ sở y tế được cấp phép tương ứng với các dòng ở cột A.

3. Nguồn số liệu

- Dữ liệu hành chính;

- Điều tra thống kê.